

DẪN NHẬP VÀO PHÚC ÂM GIOAN (TIẾP THEO)

LẠC GIÁO NỔI LÊN

Sự kiện lớn thứ hai mà Giáo hội phải đương đầu khi Phúc Âm Thứ tư được viết ra là sự nổi lên của các bè lạc giáo. Bây giờ là bảy mươi năm sau khi Chúa Giêsu bị đóng đinh. Vào thời điểm này Giáo hội đã trở thành một tổ chức và một định chế. Thần học và các tín điều đã được nghĩ ra và công bố; và suy tư thần học của một vài người đã đi trạch đường nên mang đến hậu quả là lạc giáo. Lạc giáo hay bè rối thường không phải là hoàn toàn không đúng; nó xảy ra là do kết quả khi một khía cạnh của chân lý được nhấn mạnh quá mức. Chúng ta có thể thấy ít ra là hai bè rối mà tác giả của Phúc âm Thứ tư tìm cách chống trả.

a. Có một số Kitô hữu, đặc biệt các Kitô hữu gốc Dothái, đặt Gioan tầy giả lên cao quá. Có một điều gì đó nơi ông thật quen thuộc hấp dẫn người Dothái. Ông bước trong dòng thừa kế các vị ngôn sứ và nói với giọng ngôn sứ. Chúng ta biết rằng sau này có một giáo phái của Gioan tầy giả được chấp nhận trong đức tin Dothái chính thống. Trong Công Vụ Tông Đồ 19:1-7 chúng ta gặp một nhóm mười hai người bên lề của Giáo hội Kitô đã không bao giờ vượt qua được phép rửa của Gioan.

Dần dà Phúc âm Thứ tư âm thầm, nhưng dứt khoát, đưa Gioan vào đúng vị trí của ông. Dần dần chính Gioan chối rằng ông không có hay sở hữu địa vị cao cả đó, và dành địa vị đó cho Chúa Giêsu. Chúng ta đã thấy rằng trong các phúc âm kia sứ vụ của Chúa Giêsu không bắt đầu cho tới khi Gioan Tầy giả bị tổng ngục, nhưng trong Phúc âm Thứ tư sứ vụ của các ngài trùng lắp nhau. Tác giả của Phúc âm Thứ tư có lẽ dùng cách sắp xếp đó để trình bày Gioan và Chúa Giêsu gặp gỡ nhau thực sự và Gioan đã dùng những cuộc gặp gỡ này để công nhận, và yêu cầu người khác công nhận uy thế của Chúa Giêsu. Nó cần thận chỉ ra rằng Gioan không phải là ánh sáng đó (1:8). Ông được trình bày như là người chối bỏ dứt khoát tất cả những tham vọng làm Đấng Messiah (1:20ff; 3:28; 4:1; 10:41). Không ngay cả cho phép nghĩ ông như là một chứng nhân cao nhất (5:36). Không có một phê bình chỉ trích Gioan Tầy giả nào trong Phúc âm Thứ tư; nhưng có sự khiển trách những ai cho ông địa vị phải dành cho Chúa Giêsu và chỉ dành cho Chúa Giêsu thôi.

b. Có một bè rối rất thịnh hành trong thời gian khi Phúc âm Thứ tư được viết ra được gọi chung là Gnosticism (Tri thức chủ nghĩa, linh trí phái, Ngộ đạo thuyết). Nếu không hiểu một chút về nó thì nhiều phần sự lớn lao và mục đích của Gioan sẽ bị lạc mất. Giáo thuyết căn bản của Gnosticism là vật chất tự bản chất là xấu và tinh thần tự bản chất là tốt. Từ đó họ lý luận rằng dựa vào căn bản đó chính Thiên Chúa không thể đụng đến vật chất vì thế không tạo dựng nên vũ trụ. Cái ngài làm là đặt ra một loạt các phân xuất (emanations). Mỗi phân xuất dần tách xa khỏi ngài, cho đến khi một cái xa hẳn để có thể chạm vào vật chất. Cái phân xuất này là tạo hóa của thế giới.

Tự nó tư tưởng này đã tệ đủ, nhưng nó trở thành tệ hại hơn bởi những cái thêm vào. Những người theo chủ nghĩa này thêm rằng mỗi phân xuất dần dần biết Thiên Chúa ít hơn, cho đến một lúc khi những phân xuất chẳng những không biết Thiên Chúa mà còn trở nên thù nghịch với Ngài. Vì vậy họ tới một kết luận rằng thần sáng tạo chẳng những khác hẳn Thiên Chúa thật, mà còn không biết gì về Thiên Chúa và chủ động thù nghịch với Ngài. Cerinthus, một trong những người lãnh đạo nhóm, nói rằng “thế giới được tạo ra, không phải bởi Thiên Chúa, nhưng bởi một quyền năng tách rời hoàn toàn khỏi Ngài, và thế giới này xa cách khỏi Quyền Năng tạo nên vũ trụ đó, và không biết gì về Thiên Chúa Đấng bao trùm tất cả”.

Nhóm tri thức chủ nghĩa này tin rằng Thiên Chúa chẳng dính líu chi đến việc tạo dựng thế giới. Đó là lý do tại sao Gioan bắt đầu Phúc Âm của ông với một công bố kêu vang: “*Nhờ Ngôi Lời, vạn vật được tạo thành, và không có Người thì chẳng có gì được tạo thành*” (Ga 1:3). Đó là lý do tại sao Gioan nhấn mạnh rằng: “*Thiên Chúa yêu thế gian quá đỗi*” (3:16). Trong việc đương đầu với nhóm tri thức chủ nghĩa, những người sai lầm thiêng liêng hóa Thiên Chúa vào một hữu thể không có thể dính líu gì vào thế giới được, Gioan trình bày giáo thuyết Kitô giáo về Thiên Chúa Đấng tạo dựng thế giới và sự hiện diện của Ngài tràn đầy thế giới mà Ngài đã tạo nên.

Niềm tin của nhóm Tri thức chủ nghĩa có tác động đến ý tưởng của họ về Chúa Giêsu.

a. Một vài người trong họ nghĩ rằng Chúa Giêsu là một trong những phân xuất phát ra từ Thiên Chúa. Họ nghĩ rằng ngài không phải thật sự là thần linh; rằng ngài chỉ là một loại nửa-chúa (demi-god) người mà hơn hay kém tách rời khỏi Thiên Chúa thật; rằng ngài đơn giản chỉ là một trong một chuỗi các hữu thể kém hơn giữa Thiên Chúa và thế giới.

b. Một vài người trong họ nghĩ rằng Chúa Giêsu không có thân xác thật sự. Thân xác là vật chất và Thiên Chúa không thể đụng đến vật chất; do đó Chúa Giêsu là một loại bóng ma (phantom) không có máu thịt thật. Thí dụ họ nghĩ rằng khi ngài bước xuống mặt đất ngài không để lại dấu chân, vì thân xác ngài không có trọng lượng hay thể chất. Họ không bao giờ có thể nói “Ngôi lời đã trở nên xác thể” (The Word became flesh)

(Ga 1:14). Thánh Augustinô kể rằng ngài đã đọc rất nhiều sách của các triết gia thời ngài, và ngài thấy rằng chúng giống nhiều điều đã viết trong Tân Ước, nhưng ngài nói “ ‘Ngôi Lời đã trở nên xác phàm và cư ngụ giữa chúng ta’ thì tôi không tìm thấy trong những sách đó”. Đó là lý do tại sao trong thư thứ nhất của ngài Thánh Gioan nhấn mạnh rằng Chúa Giêsu đã đến và trở nên xác phàm, và tuyên bố rằng ai từ chối dữ kiện đó thì bị thúc đẩy bởi thần khí của tên Phán Kitô (1Gioan 4:3). Bề rôi đặc biệt này được gọi là Docetism (Huyền tượng luận). Docetism đến từ chữ Hy Lạp dokein có nghĩa là có vẻ như (to seem); và bề rôi được gọi bằng tên này bởi vì nó cho rằng Chúa Giêsu chỉ có vẻ như người thôi (only seemed to be a man).

c. Một vài người tri thức chủ nghĩa chủ trương khác với bề rôi trên. Họ cho rằng Chúa Giêsu là người mà Thần khí của Thiên Chúa nhập vào lúc chịu phép rửa; rằng Thần khí đó ở trong Ngài suốt cuộc đời Ngài cho đến phút cuối; nhưng vì Thần khí Thiên Chúa không thể chịu đau khổ và chết, nó bỏ ngài trước khi ngài bị đóng đinh. Họ cho lời kêu của Chúa Giêsu trên Thập giá là như thế này: “Quyền năng của tôi, quyền năng của tôi, tại sao lại bỏ tôi?”.

Vì thế bề rôi tri thức chủ nghĩa tin vào một trong hai tín điều. Hoặc họ tin rằng Chúa Giêsu không thực sự có thần tính nhưng chỉ đơn giản là một trong các phân xuất phát từ Thiên Chúa, hoặc họ tin rằng ngài không thực sự là con người mà chỉ là một loại bóng ma trong hình thể con người. *Các tín điều của Tri Thức Chủ Nghĩa cùng một lúc phá huỷ thần tính thật lẫn nhân tính thật của Chúa Giêsu.*

NHÂN TÍNH CỦA CHÚA GIÊSU

Sự kiện phúc âm Gioan được viết ra để chỉnh sửa lại cả hai xu hướng tri thức chủ nghĩa trên giải thích cho một lưỡng luận đối nghịch nhau quá mức được nhấn mạnh trong phúc âm của ông. Một mặt, không có một phúc âm nào nhấn mạnh không thể nhân nhượng về nhân tính thật của Chúa Giêsu. Chúa Giêsu đã giận dữ với những người buôn bán trong sân Đền thờ (2:15); Ngài mệt mỏi thể xác khi ngồi bên thành giếng gần Sychar trong xứ Samaria (4:6); các môn đệ đưa cho ngài thức ăn với cách mà họ đưa cho bất cứ ai (4:31); ngài thông cảm với những người đói khát và những người sợ hãi (6:5,20); ngài biết đau buồn và chảy nước mắt như tất cả những ai khóc thương biều lộ (11:33,35,38); trong cơn hấp hối trên Thập giá tiếng kêu bật ra từ môi ngài là “Ta khát” (19:28). Phúc âm Thứ tư trình bày cho chúng ta một Chúa Giêsu không phải là một bóng ma hay một khuôn mặt huyền tượng; nó trình bày cho chúng ta một người biết mệt nhọc của một thân xác rã rời và những vết thương của một lòng trí bị đau khổ dày vò. Đó là một Giêsu thật người mà Phúc âm Thứ tư đặt để trước mắt chúng ta.

THẦN TÍNH CỦA CHÚA GIÊSU

Một mặt khác, không phúc âm nào đặt trước mắt chúng ta một quan điểm về thần tính của Chúa Giêsu như vậy.

a. Gioan nhấn mạnh đến tiền-hiện hữu (pre-existence) của Chúa Giêsu. “*Trước khi có ông Abraham, thì tôi, tôi hằng hữu*” (Before Abraham was, Jesus said, “I am” (8:58). Ngài nói về vinh quang Ngài có với Chúa Cha trước khi thế giới được tạo thành (17:5). Lập đi lập lại Ngài nói về việc Ngài sẽ xuống từ trời (6:33-38). Gioan luôn nhìn nơi Chúa Giêsu một người luôn luôn hiện hữu ngay cả trước khi thế giới bắt đầu.

b. Phúc âm Thứ tư nhấn mạnh hơn bất cứ cuốn nào khác việc thông biết mọi sự của Chúa Giêsu. Chính quan điểm của Gioan rằng hình như là phép lạ việc Chúa Giêsu biết quá khứ của người đàn bà xứ Samaria (4:16,17); hình như không ai kể với Chúa mà Ngài biết người đàn ông nằm bên cạnh hồ nước đã bị bệnh bao nhiêu năm (5:6); trước khi đặt câu hỏi, Ngài biết câu trả lời cho câu hỏi Ngài đặt ra cho Philip (6:6); Ngài biết Giuđa sẽ phản bội mình (6:61-64); Ngài biết cái chết của Lazarô trước khi mọi người nói cho Ngài biết (11:14). Gioan nhìn Chúa Giêsu như một người có một kiến thức đặc biệt và kỳ lạ độc lập khỏi bất cứ điều gì mà bất cứ ai nói cho Ngài. Ngài không cần đặt các câu hỏi vì Ngài biết tất cả các câu trả lời.

c. Phúc âm Thứ tư nhấn mạnh sự kiện, như Gioan nhìn nó, rằng Chúa Giêsu luôn hành động hoàn toàn dựa trên chính mình và không bị ảnh hưởng bởi người khác. Không phải sự yêu cầu của mẹ ngài làm ngài động lòng mà làm phép lạ Cana; đó là quyết định của riêng ngài (2:4); sự nài nỉ của anh em ngài chẳng liên quan gì đến chuyện đi thăm Giêrusalem vào dịp lễ Lều (7:10); không ai lấy mạng sống ngài – không ai có thể làm được điều này; ngài tự hiến mình một cách tự nguyện (10:18; 19:11). Như Gioan nhìn nó, Chúa Giêsu có thần tính độc lập khỏi tất cả ảnh hưởng của con người. Ngài tự định đoạt số phận mình.

Để đáp lại những người theo Tri Thức Chủ Nghĩa và niềm tin kỳ cục của họ Gioan trình bày cho chúng ta một Chúa Giêsu đáng là người không thể phủ nhận được và cũng là thần linh không thể phủ nhận được.